

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 300/2021/HSPT

Ngày: 26/10/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Tất Trình

*Các Thẩm phán:* Ông Huỳnh Văn Trực.

Ông Trần Minh Châu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 300/2021/HSPT ngày 13/7/2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 227/2021/HS-ST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**NGUYỄN VĂN Đ**, giới tính: Nam; sinh ngày 18/10/1959; nơi sinh tại tỉnh G; thường trú và cư trú: 508 Lô C Chung cư M, phường L, thành phố T, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Huỳnh Thị N; vợ: Đỗ Thị Kim L1, con: Có 02 con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra còn có đại diện hợp pháp của bị hại là ông Khuất Văn D, ông Khuất Đình S, ông Khuất Đình Q, bà Khuất Thị Kim H1, bà Khuất Thị Kim D1, do bà Khuất Thị Kim D1 sinh năm 1982, cư trú: 22/5 đường 8, khu phố 4, phường N, thành phố T, Thành phố H, đại diện theo ủy quyền không có kháng cáo.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 07/8/2020, Nguyễn Văn Đ (có Giấy phép lái xe hạng D, FC số 790134428613 do Sở Giao thông Vận tải thành phố H cấp ngày 15/10/2015) điều khiển xe ô tô loại 16 chỗ, nhãn hiệu Ford, biển số 62LD-010.89 lưu

thông trên đường L theo hướng từ cầu B1 về Ủy ban nhân dân phường N, thành phố T. Khi lưu thông đến gần trụ đèn số 83, 84, 85 đường L thuộc tổ A, khu phố B, phường N, thành phố T, nơi giao nhau giữa đường L và đường B, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, nhưng do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ, nên đã để phần đầu bên trái xe ô tô do Nguyễn Văn Đ điều khiển va chạm với ông Khuất Đình H đang đi bộ trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Vụ tai nạn làm cho ông Khuất Đình H ngã ra đường, Nguyễn Văn Đ dừng xe lại và xuống xe cùng người dân đưa ông Khuất Đình H đến Bệnh viện quận M cấp cứu, nhưng đến 05 giờ 30 phút cùng ngày thì ông Khuất Đình H đã tử vong.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 972/TT.20 ngày 08/9/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố H, kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Khuất Đình H do bị đa chấn thương. Các dấu hiệu chính khi khám nghiệm: Gãy nhiều xương sườn vùng ngực hai bên, tràn máu khoang màng phổi phải nhiều, dập phổi rải rác, dập rách màng ngoài tim, dập tim rải rác, vỡ tiểu nhĩ trái, vỡ nội động mạch chủ, tụ máu trong mô mỡ bao tim, gãy đầu trên hai xương cẳng chân trái.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản án hình sự sơ thẩm số 227/2021/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố H đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn Đ có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, có căn cứ xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau xét xử, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định, nên hợp lệ. Xét, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả và được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố T, giữ nguyên mức hình phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin được hưởng án treo vì bị cáo đã lớn tuổi và phải chăm sóc mẹ già.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 07/8/2020, bị cáo Nguyễn Văn Đ điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford, loại 16 chỗ, biển số 62LD-010.89 lưu thông trên đường L theo hướng từ cầu B1 về Ủy ban nhân dân phường N, thành phố T, Thành phố H. Khi lưu thông đến gần trụ đèn số 83, 84, 85 đường L thuộc tổ A, khu phố B, phường N, nơi giao nhau giữa đường L và đường B, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ, đã đề đầu xe ô tô do bị cáo điều khiển va chạm vào người ông Khuất Đình H đang đi bộ trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Sau tai nạn, ông Hùng bị thương nặng và được đưa đi cấp cứu nhưng chết tại Bệnh viện quận M do bị đa chấn thương. Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do lỗi hoàn toàn của bị cáo khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ, vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xét xử là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện nội dung của vụ án, đánh giá đúng nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 07/8/2020 tại nơi giao nhau giữa đường L và đường B thuộc khu phố B, phường N, thành phố T, Thành phố H là do lỗi hoàn toàn của bị cáo khi điều khiển xe ô tô hiệu Ford, biển số 62LD-010.89 đã thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ nên đã đề phần đầu bên trái xe ô tô do bị cáo điều khiển va chạm vào người bị hại đang đi bộ trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Sau tai nạn, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội gây ra và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nhưng phạm tội do lỗi vô ý, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi ở ổn định rõ ràng và từ khi được tại ngoại đến nay không có vi phạm gì, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm. Nhận định trên đây cũng là lập luận để chấp nhận quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ, sửa bản án sơ thẩm số 227/2021/HS-ST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, Thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

2- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- |                                |     |
|--------------------------------|-----|
| - TANDTC;                      | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại Tp.HCM;     | (1) |
| - VKSND Cấp cao tại Tp.HCM;    | (1) |
| - VKSND Tp.HCM;                | (3) |
| - PV06 - CA Tp.HCM;            | (1) |
| - VKSND thành phố T;           | (1) |
| - TAND thành phố T;            | (1) |
| - Chi cục THADS thành phố T;   | (1) |
| - Công an thành phố T;         | (1) |
| - Bị cáo;                      | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú;      | (1) |
| - Sở Tư pháp;                  | (1) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (21). | (7) |

**Vũ Tắt Trình**